

KẾ HOẠCH

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh và giám định, thanh toán bảo hiểm y tế năm 2020

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 22/6/2006;
- Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014;
- Nghị quyết số 68/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;
- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật bảo hiểm y tế;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;
- Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế quy định trích chuyển dữ liệu điện tử trong quản lý và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;
- Thông báo Kết luận số 81/TB-BYT ngày 22/01/2020 của Bộ Y tế về kết luận của Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Trường Sơn tại Hội nghị trực tuyến tổng kết công tác tin học hóa trong khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2019, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2020.

2. Căn cứ thực tiễn

- Kết quả thực hiện công tác năm 2019 về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và giám định chi phí khám bệnh, chữa bệnh (KCB) bảo hiểm y tế (BHYT);

- Kết quả kiểm tra, giám sát triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý KBCB và giám định, thanh toán chi phí KBCB BHYT năm 2019 theo Kế hoạch số 227/KH-BYT ngày 07/3/2019 của Bộ Y tế.

(Theo Báo cáo số 478/BH ngày 31/12/2019 của Vụ Bảo hiểm y tế báo cáo kết quả triển khai tin học hóa trong KBCB BHYT năm 2019 và đề xuất một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2020).

B. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả tin học hóa trong quản lý KBCB và giám định BHYT, nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về KBCB BHYT, góp phần cải cách thủ tục hành chính, tích cực, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh, bảo đảm công khai và minh bạch trong quản lý và giám định chi phí KBCB BHYT.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KBCB và giám định BHYT đồng thời chủ động tham gia vào cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

b) Xây dựng cơ chế tài chính đáp ứng việc tin học hóa phục vụ quản lý KBCB và giám định BHYT tại các cơ sở KBCB BHYT;

c) Xây dựng phần mềm ứng dụng phân tích, báo cáo thống kê dữ liệu liên quan đến chi phí KBCB BHYT để phục vụ công tác quản lý, điều hành được kịp thời, có hiệu quả;

d) Tiếp tục tập trung trọng tâm vào công tác kiểm tra, giám sát tại các địa phương, đơn vị; đào tạo tập huấn, nâng cao năng lực cho các cán bộ làm công tác quản lý cũng như các cán bộ các khoa, phòng, đơn vị của các cơ sở KBCB BHYT liên quan đến việc triển khai tin học hóa trong KBCB BHYT;

đ) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc kết nối, liên thông dữ liệu điện tử để phục vụ quản lý thông tuyến và giám định điện tử theo các mục tiêu đề ra, tạo tiền đề cho việc thực hiện KBCB BHYT liên thông tuyến tỉnh từ ngày 01/01/2021 theo quy định của pháp luật về BHYT.

C. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Nội dung

1.1. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020

a) Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục rà soát ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện tốt hơn nữa việc ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT, gồm:

- Bộ mã Danh mục dùng chung (DMDC) phiên bản số 7 và các phiên bản tiếp theo;

- Quyết định và hướng dẫn thực hiện quy định về dữ liệu đầu ra (Sửa đổi, bổ sung toàn diện Quyết định số 4210/QĐ-BYT để phù hợp với tình hình thực tiễn và đáp ứng với yêu cầu trong giai đoạn mới);

- Xây dựng phần mềm ứng dụng và áp dụng các kỹ thuật tiên tiến như AI (Artificial Intelligence – Trí tuệ nhân tạo), IOT (Internet Of Things – Internet vạn vật), Big Data... trong phân tích dữ liệu liên quan đến chi phí KBCB BHYT để phục vụ công tác quản lý, điều hành được kịp thời, có hiệu quả, hỗ trợ tích cực công tác dự báo và hoạch định chính sách BHYT trong bối cảnh tài chính y tế Việt Nam hiện nay.

b) Công tác hỗ trợ, đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, nâng cao năng lực quản lý, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý khám bệnh, chữa bệnh và giám định, thanh toán bảo hiểm y tế tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

- Tiếp tục duy trì nhóm Skype hỗ trợ, giải đáp thắc mắc trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện;

- Tiếp tục hỗ trợ trực tiếp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong kết nối, liên thông dữ liệu điện tử KBCB BHYT thông qua kiểm tra, giám sát tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ sở KBCB;

- Xây dựng nội dung, kế hoạch và tổ chức một số lớp đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, nâng cao năng lực triển khai ứng dụng CNTT phục vụ quản lý KBCB và giám định, thanh toán chi phí KBCB BHYT tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ sở KBCB.

c) Công tác kiểm tra, giám sát

- Tiếp tục tập trung tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT tại các địa phương (Sở Y tế, cơ quan BHXH và các cơ sở KBCB) ở tất cả các khâu liên quan đến việc quản lý, trích chuyển dữ liệu, kết nối, liên thông dữ liệu, bảo đảm đúng quy định, yêu cầu, chất lượng và kế hoạch đề ra;

- Tiếp nhận và giải quyết các phản ánh về chất lượng dịch vụ CNTT (như truy cập dữ liệu thẻ BHYT, kiểm tra thông tuyến, trả kết quả giám định tự động...) và các khó khăn, vướng mắc, bất cập khác liên quan đến KBCB BHYT thông qua các kênh thông tin (Skype, văn bản, e-mail,...);

- Thông qua kết quả kiểm tra, giám sát và cảnh báo của Hệ thống thông tin giám định BHYT của cơ quan BHXH để kiến nghị Bộ Y tế thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách, pháp luật về KBCB BHYT, nhằm phòng, chống gian lận, trục lợi quỹ BHYT (nếu có).

2. Thực hiện việc kết nối, liên thông dữ liệu điện tử để phục vụ quản lý thông tuyến và giám định điện tử

a) Bảo đảm thực hiện gửi dữ liệu điện tử từ cơ sở KBCB đến Cổng tiếp nhận dữ liệu của cơ quan BHXH và phản hồi kết quả giám định điện tử (tự động) từ Cổng tiếp nhận dữ liệu của cơ quan BHXH đến cơ sở KBCB được đầy đủ,

thường xuyên, liên tục để phục vụ quản lý thông tuyến và giám định, thanh toán chi phí KBCB BHYT theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Đạt tỷ lệ gửi hồ sơ gửi đúng ngày ít nhất 95% đối với các cơ sở KBCB tuyến Tỉnh và tuyến TW;

- Đạt tỷ lệ gửi hồ sơ gửi đúng ngày 100% đối với các cơ sở KBCB tuyến huyện, tuyến xã (trừ các đơn vị không có/ không đủ điều kiện về hạ tầng CNTT);

- 100% cơ sở KBCB BHYT nhận được phản hồi kết quả giám định điện tử (tự động) từ Cổng tiếp nhận dữ liệu của cơ quan BHXH đến cơ sở KBCB.

b) Hỗ trợ kịp thời các đơn vị trong thực hiện triển khai kết nối, liên thông dữ liệu điện tử theo chuẩn dữ liệu mới (khi có quyết định thay thế quyết định số 4210). Bảo đảm 100% các cơ sở KBCB hoàn thành nâng cấp, chỉnh sửa phần mềm theo đúng yêu cầu và kế hoạch nhằm liên tục việc kết nối, liên thông dữ liệu BHYT trước ngày 31/12/2020.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối nghiên cứu xây dựng và triển khai Đề án ứng dụng CNTT trong KBCB và thanh toán BHYT (*Sau đây viết tắt là Văn phòng Điều phối*) làm đầu mối tổng hợp nhu cầu, dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này trong số kinh phí được giao của Vụ BHYT.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp nhu cầu của Vụ BHYT, báo cáo Lãnh đạo Bộ Y tế bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước năm 2020.

3. Các đơn vị sự nghiệp ưu tiên sử dụng kinh phí từ ngân sách được giao, từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đầu tư và thuê dịch vụ CNTT để đáp ứng đúng chỉ đạo, hướng dẫn và yêu cầu của Bộ Y tế, trên cơ sở sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Bảo hiểm y tế và Văn phòng Điều phối

Giao Vụ Bảo hiểm y tế và Văn phòng Điều phối tiếp tục làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các Vụ/Cục có liên quan thuộc Bộ Y tế và một số cơ sở KBCB, cá nhân có liên quan để tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT trên toàn quốc, cụ thể như sau:

a) Chỉ đạo các cơ sở KBCB trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và y tế các Bộ, ngành:

- Triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT theo kế hoạch, quy định, hướng dẫn đã ban hành;

- Thường xuyên đôn đốc việc kết nối, liên thông dữ liệu giữa các cơ sở KBCB BHYT với cơ quan BHXH đúng quy định;

b) Xây dựng dự thảo bổ sung, sửa đổi các văn bản liên quan đến dữ liệu đầu vào, dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý và thanh toán chi phí KBCB BHYT;

c) Điều phối các Vụ/Cục có liên quan, đơn vị sự nghiệp trong việc triển khai ứng dụng CNTT phục vụ quản lý KBCB và giám định chi phí KBCB BHYT;

d) Thuê doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ CNTT xây dựng phần mềm ứng dụng phân tích, báo cáo thống kê dữ liệu liên quan đến KBCB BHYT trên cơ sở dữ liệu điện tử do BHXH Việt Nam cung cấp qua tài khoản cho Bộ Y tế, để phục vụ công tác quản lý, điều hành được kịp thời, có hiệu quả;

đ) Tổ chức đào tạo, hướng dẫn, nâng cao năng lực trong việc triển khai ứng dụng CNTT phục vụ quản lý KBCB và thanh toán BHYT cho các đối tượng liên quan tại các cơ sở KBCB trên phạm vi toàn quốc;

e) Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá, đôn đốc các cơ sở KBCB trên toàn quốc; định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Cục Công nghệ thông tin:

a) Tiếp tục chủ trì xây dựng, hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, tiêu chí thực hiện nội dung giao dịch điện tử liên quan đến ứng dụng CNTT trong quản lý KBCB BHYT theo quy định của pháp luật;

b) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Hệ thống thống kê y tế điện tử, trong đó có thống kê về chi phí KBCB BHYT, đảm bảo tiếp nhận được đầy đủ, chính xác dữ liệu điện tử KBCB BHYT, bảo đảm bảo mật, an toàn thông tin trong quá trình tiếp nhận dữ liệu điện tử KBCB BHYT.

c) Chủ trì xây dựng phương án tính toán giá, xác định mức chi phí thuê dịch vụ CNTT, làm căn cứ để các cơ sở KBCB chi trả chi phí thuê dịch vụ CNTT;

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ BHYT và Văn phòng điều phối báo cáo Lãnh đạo Bộ bố trí ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến ứng dụng CNTT trong quản lý và giám định, thanh toán chi phí KBCB BHYT;

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin và các đơn vị có liên quan xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, kết cấu chi phí ứng dụng CNTT vào trong giá dịch vụ y tế, bảo đảm tính đúng, tính đủ.

4. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh:

a) Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục, đơn vị có liên quan tham mưu, trình lãnh đạo Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản liên quan đến các danh mục dịch vụ kỹ thuật tương đương về kỹ thuật tại Thông tư 43/2013/TT-BYT và Thông tư 50/2014/TT-BYT, phù hợp với tên, giá dịch vụ kỹ thuật ban hành kèm theo các Thông tư quy định thống nhất về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT, làm cơ sở pháp lý triển khai ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT; trong đó đặc biệt là xây dựng và hoàn thiện danh mục các mã dịch vụ kỹ thuật dành riêng cho chuyên khoa Nhi đang còn thiếu.

b) Cập nhật Danh mục bệnh theo ICD-X (Bảng phân loại thống kê quốc tế về bệnh tật và các vấn đề sức khỏe có liên quan phiên bản lần thứ 10 (ICD-10);

c) Cập nhật Danh mục mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

d) Cập nhật Danh mục mã xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh, chẩn đoán hình ảnh và nội soi;

e) Cập nhật quy trình khám bệnh, chữa bệnh mới phù hợp với các yêu cầu, quy định hiện nay về kết nối liên thông dữ liệu BHYT và tích cực, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị.

5. Cục Quản lý Dược:

a) Tiếp tục chủ trì, phối hợp với Vụ Bảo hiểm y tế tham mưu, trình lãnh đạo Bộ Y tế phê duyệt, ban hành các phiên bản cập nhật danh mục thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT được thay đổi, loại bỏ hoặc bổ sung, cấp mới;

b) Cung cấp danh mục cập nhật (được cấp mới hoặc loại bỏ) đối với thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền được Cục Quản lý Dược cấp số đăng ký lưu hành gửi Cục Quản lý Y, dược cổ truyền để làm cơ sở rà soát, mã hóa và bổ sung vào các phiên bản Bộ mã DMDC.

6. Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền:

a) Tiếp tục chủ trì, phối hợp với Vụ BHYT tham mưu, trình lãnh đạo Bộ Y tế phê duyệt, ban hành các phiên bản cập nhật đối với danh mục thuốc từ dược liệu, thuốc cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT được cấp số đăng ký mới hoặc loại bỏ;

b) Tiếp tục chủ trì, phối hợp với Vụ BHYT trong việc cập nhật, hoàn thiện danh mục mã bệnh y học cổ truyền;

7. Vụ Trang thiết bị và công trình y tế

Tiếp tục chủ trì, phối hợp với Vụ BHYT trong việc xây dựng, cập nhật, bổ sung danh mục mã vật tư y tế sử dụng trong KBCB BHYT, chuyển cho Vụ BHYT để tổng hợp, trình lãnh đạo Bộ Y tế phê duyệt, ban hành các phiên bản Bộ mã DMDC tiếp theo.

8. Các cơ sở KBCB trực thuộc Bộ Y tế

a) Tổ chức triển khai thực hiện việc ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT theo Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế;

b) Tiếp tục chủ động triển khai, đánh giá kết quả việc triển khai ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT tại đơn vị, định kỳ 06 tháng một lần báo cáo Bộ Y tế và kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp phù hợp đối với những vấn đề mới phát sinh;

c) Chủ động lựa chọn và đề xuất giải pháp ứng dụng CNTT phù hợp tình hình thực tế, phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp CNTT để kịp thời cập nhật phần mềm quản lý bệnh viện (Phần mềm HIS) khi có sự điều chỉnh, thay đổi qui

định về dữ liệu đầu vào, dữ liệu đầu ra, đảm bảo việc kết nối liên thông dữ liệu phục vụ quản lý KBCB và thanh toán chi phí BHYT theo đúng quy định;

d) Tích cực, chủ động tham gia các nhóm Skype của Bộ Y tế để cập nhật thông tin và phản ánh kịp thời các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có);

đ) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ và thường xuyên đề nghị cơ quan BHXH đã ký hợp đồng KBCB BHYT với cơ sở KBCB thực hiện trách nhiệm cập nhật thông tin về dữ liệu thẻ BHYT, phản hồi kết quả giám định dữ liệu điện tử tự động để đơn vị có thông tin chi tiết, chính xác về kết quả giám định dữ liệu điện tử đề nghị giám định, thanh toán chi phí KBCB BHYT theo đúng quy định về trích chuyển dữ liệu điện tử qui định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 7 Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế và Điểm e, Khoản 2, Điều 20 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT theo đúng chỉ đạo của Bộ Y tế tại Công văn số 678/BYT-BH ngày 14/02/2020. Đây là một trong những biện pháp quan trọng giúp cho Giám đốc cơ sở KBCB kịp thời phát hiện những bất thường, phục vụ công tác quản lý ngày càng có hiệu quả hơn.

9. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Y tế các Bộ, ngành

a) Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện, hướng dẫn các đơn vị thuộc quyền quản lý thực hiện ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT theo Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế; định kỳ 06 tháng một lần báo cáo Bộ Y tế và kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp phù hợp đối với những vấn đề mới phát sinh;

b) Đầu mối tổ chức cập nhật, ánh xạ, chuẩn hóa DMDC tập trung của các cơ sở KBCB trên địa bàn tỉnh/thành phố nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở KBCB có bộ mã DMDC phù hợp với từng tỉnh/ thành phố để phục vụ triển khai ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT; chủ động việc tổng hợp, đề xuất Bộ Y tế cấp mã cho các dịch vụ còn thiếu;

c) Chỉ đạo các cơ sở KBCB tiếp tục phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp CNTT cung ứng phần mềm quản lý bệnh viện (Phần mềm HIS) để kịp thời cập nhật, nâng cấp khi có sự điều chỉnh, thay đổi qui định về dữ liệu đầu vào, dữ liệu đầu ra, bảo đảm việc kết nối liên thông dữ liệu phục vụ quản lý KBCB và thanh toán chi phí BHYT theo đúng quy định;

d) Chỉ đạo các cơ sở KBCB chủ động tham gia các nhóm Skype của Bộ Y tế để cập nhật thông tin và phản ánh kịp thời các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có).

đ) Tiếp tục chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc triển khai ứng dụng CNTT trong KBCB BHYT tại các cơ sở KBCB thuộc quyền quản lý; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Bộ Y tế những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thực hiện để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

đ) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ và thường xuyên đề nghị cơ quan BHXH cùng cấp thực hiện trách nhiệm cập nhật thông tin về dữ liệu thẻ BHYT, phản hồi kết quả giám định dữ liệu điện tử tự động để đơn vị có thông tin chi tiết, chính xác về kết quả giám định dữ liệu điện tử đề nghị giám định, thanh toán chi phí KBCB BHYT theo đúng quy định về trích chuyển dữ liệu điện tử qui định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 7 Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế và Điểm e, Khoản 2, Điều 20 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT theo đúng chỉ đạo của Bộ Y tế tại Công văn số 678/BYT-BH ngày 14/02/2020. Đây là một trong những biện pháp quan trọng nhằm kịp thời phát hiện những bất thường, phục vụ công tác quản lý ngày càng có hiệu quả hơn.

Bộ Y tế đề nghị các Vụ, Cục được giao nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch này; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, ngành và Thủ trưởng các cơ sở KBCB chịu trách nhiệm nghiên cứu, tổ chức và triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ 06 tháng một lần tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch gửi Bộ Y tế (qua Vụ Bảo hiểm y tế và Văn phòng Điều phối) để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ./.

Nơi nhận:

- PTTgCP. Vũ Đức Đam (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- BHXH Việt Nam;
- UBND các tỉnh/TP trực thuộc TW;
- Các Cục/Vụ: CNTT, KCB, Dược, YDCT, KHTC, TTB & CTYT;
- Sở Y tế các tỉnh/TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Các BV, Viện có GB trực thuộc Bộ Y tế (để t/hiện);
- Y tế các Bộ, ngành (để thực hiện);
- Công Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, BH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trường Sơn